TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA
Bản án số**: 116** /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17/8/2018
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Tỉnh**

Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Trung** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 405/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 về "***Ly hôn"*** theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Hồng Nh**

Địa chỉ: 55 đường T – TP. Q – tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Nhật Tr**

Địa chỉ: 53B đường C – phường V – Tp. N – tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn trình bày:*

Tôi và ông Nguyễn Nhật Tr kết hôn năm 2015 tại UBND phường V – Tp. N – tỉnh Khánh Hòa. Thời gian sống chung với nhau, chúng tôi có 01 con chung là Nguyễn Nhật Thùy Ph (sinh ngày 05/4/2015).

Trong quá trình sống chung với nhau, có nhiều mâu thuẫn xảy ra do anh Trung dùng ma túy, nhiều lần chửi bới, đánh đập tôi. Hiện tôi không còn tình cảm. Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Tôi xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng

Về tài sản chung, nợ chung: tôi không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

* *Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không thể hiện ý kiến.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Trần Thị Hồng Nh được ly hôn với ông Nguyễn Nhật Tr và giao 01 con chung Nguyễn Nhật Thùy Ph (sinh ngày 05/4/2015) cho bà Trần Thị Hồng Nh trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không có yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Tài sản chung , nợ chung nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục:** Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Trần Thị Hồng Nh và ông Nguyễn Nhật Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường V – Tp. N – tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02 cấp ngày 22/01/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc do không hòa hợp, có nhiều mâu thuẫn và hiện nay nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn.

[4] **Về con chung:** có 01 con chung tên là Nguyễn Nhật Thùy Ph (sinh ngày 05/4/2015). Xét cháu Ph còn nhỏ, là nữ được nguyên đơn chăm sóc ổn định nên tiếp tục giao cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là hợp lý.

[5] Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét . Nếu sau này có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện

[6] **Về tài sản chung, nợ chung:** Nguyên đơn không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Nếu sau này các bên có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

[7] **Án phí:** nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình;

- Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: **Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.**

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Hồng Nh và ông Nguyễn Nhật Tr được ly hôn.

2/ *Về con chung*: Giao 01 con chung tên là Nguyễn Nhật Thùy Ph (sinh ngày 05/4/2015) cho bà Trần Thị Hồng Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Không có yêu cầu cấp dưỡng nên không xét.

Ông Nguyễn Nhật Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: không có yêu cầu nên không xem xét. Sau này nếu các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

4/ *Án phí*: Bà Trần Thị Hồng Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008683 ngày 23/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Trần Thị Hồng Nh đã nộp đủ án phí.

5/ Quy định:

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/ Quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Hồng Nh và ông Nguyễn Nhật Tr có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Nha Trang;
- Đương sự;
- THADS Tp Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường V;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiếu